

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2021/HS-PT

Ngày: 14/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

*Các Thẩm phán:* Bà Phan Thị Thu Hương

Bà Trương Thị Thảo

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thanh C và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 125/2020/HSST ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

**1. Trần Thanh C** – sinh năm: 1993, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh H – 1970 và bà Lưu Thị Lệ T – 1973; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 06/8/2020, đến ngày 01/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. (có mặt)

**2. Nguyễn Thanh L** – sinh năm: 1994, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc L – 1969 và bà Lưu Thị Y – 1974; Vợ: Cao Thị Hồng C – 1983; Con: 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/01/2019 đến ngày 02/5/2019 và từ ngày 28/10/2020 đến nay. (có mặt)

***- Bị hại:*** Đoàn Văn H – sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Xuân H – sinh năm: 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã N, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

+ Trần Thanh H – sinh năm: 1970 (có mặt)

+ Lưu Thị Lệ T – sinh năm: 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L và Trần Thanh C có mối quan hệ họ hàng với nhau. Do giữa C và anh Đoàn Văn H đã xảy ra mâu thuẫn trước đó. Nên vào ngày 09/8/2018, anh H gọi điện hẹn C đến quán nhậu “Sơn 79” ở ấp N, xã C, huyện Q, tỉnh Đồng Nai do anh Đinh Thiệu S làm chủ, để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn. Đến 19 giờ cùng ngày, C rủ thêm Trần Nguyên B, Phùng A P, Nguyễn Văn T đi uống cà phê. Đồng thời trên đường đi gần đến quán “Sơn 79” thì C có điện thoại cho Nguyễn Thanh L nói “Mày xuống quán Sơn 79, xử thằng này”. Sau khi nghe điện thoại của C, L mang theo 01 con dao (loại dao chặt củi), điều khiển xe mô tô chạy đến quán “Sơn 79”. Khi C đến quán nhậu thì C nói với B, P, T đứng ngoài quán chờ để C vào gặp H nói chuyện. Khi vào đến quán thì C thấy H đang ngồi nhậu cùng với Nguyễn Khải H, Lê Xuân H, Kim Khắc T, Trần Minh N. Trong lúc nói chuyện, thì giữa C và anh H có xảy ra xích mích, C dùng tay tát 02 cái vào mặt của anh H, hai bên xảy ra xô xát. Lúc này, L vừa đi tới thấy C đánh H nên L đi đến cầm dao chém 02 nhát vào tay và đầu của anh H. Thấy anh H bị chém nên bạn của anh H là Lê Xuân H đã dùng chai bia trên bàn ném vào người L. Cùng lúc này C chạy đến ôm L lại không cho L chém anh H nữa. C và anh S (chủ quán) chạy đến ngăn cản giật con dao trong tay L mang cất giấu. Sau đó anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Hậu quả:

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0713/TgTY/2018 ngày 15/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Đoàn Văn H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương nứt sọ chẩm trái kích thước 05cm, điện não đồng bình thường. Tỷ lệ 15%;
- Tồn thương cụt đến chỏm xương bàn III tay phải (mất trọn ngón III và một phần chỏm xương bàn III tay phải). Tỷ lệ 15%;
- Tồn thương mất đốt 2 và đốt 3 ngón II tay phải. Tỷ lệ 06%;
- Tồn thương vỡ đốt 1 ngón II tay phải. Tỷ lệ 02%;
- Tồn thương gãy đốt 2 (đốt xa) ngón I tay phải. Tỷ lệ 02%;
- Tồn thương gãy đốt 1 ngón IV tay phải. Tỷ lệ 02%;

- Tổn thương đứt gân gấp nông sâu ngón IV tay phải và đứt bó mạch thần kinh riêng ngón IV tay phải đã được điều trị, hiện để lại hạn chế vận động ngón IV mức độ nặng. Tỷ lệ 04%;

- Sẹo chàm kích thước 09x0.3cm, sẹo đốt 2 ngón I tay phải kích thước 3.5x0.2cm, sẹo mặt lòng ở khớp liên đốt ngón IV-V tay phải kích thước 04x0.2cm và sẹo mặt lòng đốt gần ngón V tay phải kích thước 1.2x0.2cm. Tỷ lệ 04%;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 41%.

Vật gây thương tích: Vật sắc.

Vật chứng vụ án:

- 01 con dao dài 60cm, bản rộng 05cm bằng sắt, cán tre, mũi dao quắm.

- Đối với xe mô tô biển số 60AD-041.45 là phương tiện L dùng để đi đến quán “Sơn 79” để đánh nhau. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của bà Lưu Thị Lệ T, bà T cho L mượn để làm phương tiện đi lại. Vào ngày 09/8/2018, bà T không biết việc L sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để đi đánh nhau nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, anh Đoàn Văn H yêu cầu bồi thường tổng số tiền chi phí chữa trị là 160.000.000 đồng. Gia đình các bị cáo là ông Trần Thanh H và bà Lưu Thị Lệ T đã bồi thường cho anh H số tiền 160.000.000 đồng. Anh H đã nhận đủ tiền và làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2021/HSST ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q đã áp dụng:

- Điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh C và Nguyễn Thanh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

- Trần Thanh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2020 đến ngày 01/9/2020.

- Nguyễn Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thanh L có đơn kháng cáo

đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, bị cáo Trần Thanh C có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án: cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được bị hại làm đơn bãi nại cho các bị cáo, bị cáo L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và đang nuôi con nhỏ, bị cáo C có hành vi can ngăn khi phát hiện L gây thương tích cho bị hại để xử phạt bị cáo C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo L 02 (hai) năm tù là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không cung cấp được tình tiết gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: vào ngày 09/8/2018, tại quán nhậu “Sơn 79” thuộc ấp N, xã C, huyện Q, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thanh L đã có hành vi dùng 01 con dao loại dao chặt củi (là hung khí nguy hiểm) chém anh Đoàn Văn H gây tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Việc C chém anh H là do trước đó Trần Thanh C đã gọi điện thoại cho L, yêu cầu L “đến quán 79 xử thằng này”. Do đó, Trần Thanh C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích cho anh H do L gây ra. Với tỷ lệ thương tật của bị hại là 41% và phương tiện gây án là con dao thuộc loại hung khí nguy hiểm nên các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Các bị cáo phạm vào tội danh có khung hình phạt từ 05 đến 10 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm xét các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, đặc biệt các bị cáo đều được bị hại làm đơn xin bãi nại để xử các bị cáo dưới khung hình phạt: từ 02 năm đến 2 năm 06 tháng tù là

bằng mức khởi điểm của khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới. Đồng thời yêu cầu này của các bị cáo cũng không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên không được chấp nhận

[3] Đối với bị hại, ngày 19/12/2020 ông Đoàn Văn H có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với Đoàn Văn C do C không có thái độ ăn năn hối cải hay thật thà khai báo, sau khi có đơn bãi nại của ông H thì C không đến xin lỗi ông, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà cố ý gây thương tích cho ông đến 41%. Tuy nhiên, ngày 05/01/2021 Tòa án mới nhận được đơn kháng cáo của ông H. Lý do kháng cáo quá hạn của ông H (đi công tác) không được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp nhận. Do đó, đơn kháng cáo của ông H không được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSPT

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh C và Nguyễn Thanh L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 125/2021/HSST ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q.

2. Căn cứ điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh C và Nguyễn Thanh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Xử phạt: Trần Thanh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2020 đến ngày 01/9/2020. Nguyễn Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Q;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Q;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Q
- Lưu.

**Nguyễn Thị Lệ Trang**